

Số: 113/2018/QĐST-HNGĐ

Cam Lâm, ngày 27 tháng 7 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 206/2018/TLST-HNGĐ ngày 22/6/2018, giữa:

Chị Mầu Thu T, sinh năm 1988; Địa chỉ: thôn S, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Anh Lê Trần Tuấn Q, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mầu Thu T và anh Lê Trần Tuấn Q

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Chị T và anh Q 01 con chung là Lê Quốc Đ, sinh ngày 15/3/2015.

Giao con chung cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị T không yêu cầu anh Q không cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

2.2. Về phân chia tài sản khi ly hôn: chị Mầu Thu T và anh Lê Trần Tuấn Q không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Mầu Thu T tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai

thu tiền số AA/2016/0004328 ngày 19/6/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Cam Lâm. Hoàn lại cho chị T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quy định: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND H. Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND Phước Chiến, Thuận Bắc, Ninh Thuận
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Trần Văn Phi